

Số: 163/TB-BQLKBT

Chợ Đồn, ngày 28 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO CÔNG KHAI

Về việc thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong Khu Bảo tồn loài - sinh cảnh Nam Xuân Lạc

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 27/2024/NĐ-CP ngày 06/3/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán Quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; Nghị định số 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và thực thi Công ước về buôn bán Quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp;

Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn hướng dẫn một số hoạt động về lâm nghiệp thực hiện chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Văn bản số 1183/TCLN-ĐDPH ngày 31/8/2021 của Tổng cục Lâm nghiệp về việc hướng dẫn xây dựng Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ;

Căn cứ Quyết định số 1017/QĐ-UBND ngày 09/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững Khu bảo tồn loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong Khu bảo tồn loài - sinh cảnh Nam Xuân Lạc giai đoạn 2021 – 2030;

Căn cứ Công văn số 128/BQLKBT, ngày 14/4/2024 của BQL Khu bảo tồn loài – sinh cảnh Nam Xuân Lạc về việc xin chủ trương, hướng dẫn thực hiện Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng;

Căn cứ công văn số 230/CCKL-QLBVR ngày 24 tháng 4 năm 2024. của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bắc Kạn Về việc cho ý kiến thực hiện Đề án du lịch sinh thái,

nghi dưỡng, giải trí trong Khu bảo tồn loài – sinh cảnh Nam Xuân Lạc giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 162/QĐ-BQLKBT ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Ban quản lý Khu Bảo tồn loài-sinh cảnh Nam Xuân Lạc Về việc Phê duyệt thông báo Công khai cho thuê môi trường rừng;

Ban quản lý Khu bảo tồn loài - sinh cảnh Nam Xuân Lạc thông báo cho thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí đến các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân quan tâm và mong muốn hợp tác cùng Ban quản lý Khu bảo tồn loài - sinh cảnh Nam Xuân Lạc để cùng triển khai thực hiện hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí dưới tán rừng. Cụ thể như sau:

I. Thông tin chung về Khu bảo tồn loài-sinh cảnh Nam Xuân Lạc:

Khu bảo tồn Nam Xuân Lạc nằm trên địa giới hành chính của 3 xã Xuân Lạc, Đồng Lạc và Bản Thi thuộc huyện Chợ Đồn, hiện đang quản lý sử dụng ổn định là 3.985,26 ha rừng đặc dụng

Khu bảo tồn là một trong những nơi có tính đa dạng sinh học cao, nơi đây có hệ sinh thái rừng trên núi đá vôi, thảm thực vật đa dạng và phong phú, đặc biệt là những cây gỗ Nghiến hàng trăm năm tuổi được phân bố hầu khắp trong khu bảo tồn. Trong KBT có khoảng 192 loài động vật, trong đó có 59 loài quý hiếm; 670 loài thực vật bậc cao, trong đó có 63 loài có giá trị bảo tồn theo thang phân hạng của IUCN 2019, Sách đỏ Việt Nam 2007 và Nghị định số 84/NĐ-CP/2019, trong đó có 63 loài có giá trị bảo tồn theo thang phân hạng của IUCN Việt Nam, Sách đỏ Việt Nam 2007 và Nghị định số 84/NĐ-CP/2019. Chính bởi nguồn tài nguyên sinh học đa dạng phong phú này, Khu BTL-SC Nam Xuân Lạc là nơi có giá trị cao đối với các hoạt động bảo tồn, nghiên cứu khoa học và phát triển du lịch sinh thái.

KBT là nơi giàu tiềm năng phát triển các hoạt động DLST, nghỉ dưỡng và giải trí bao gồm các tài nguyên thiên nhiên, khí hậu, vẻ đẹp cảnh quan, tài nguyên nhân văn và các giá trị văn hóa lịch sử. Về giá trị văn hóa lịch sử có thể kể đến các tài nguyên du lịch như di tích hệ thống khai thác mỏ Chợ Điện từ thời Pháp thuộc gồm: cụm kết cấu thép Đầu Cáp Bình Trai, hệ thống đường mòn khai thác khoáng sản, nhà đá thời Pháp tại Lũng Trang... Đây là minh chứng cho thời kỳ lịch sử gắn với mỏ chì kẽm lớn nhất Việt Nam và thế hệ các công nhân thời Pháp thuộc.

Cùng với không khí mát mẻ, cảnh quan nguyên sơ, vùng đệm KBT mang vẻ đẹp dân dã, bình dị của một vùng đất truyền thống đậm đà bản sắc văn hóa của đồng bào các dân tộc. Nơi đây vẫn còn lưu giữ những nếp nhà sàn cổ, những bộ trang phục truyền thống, những điệu múa, bài ca gắn liền với đời sống nhân dân. Có thể thấy, những yếu tố văn hóa hiện tại là điều kiện thuận lợi để phát triển hoạt động du lịch cộng đồng tại các làng bản vùng đệm của Khu BTL-SC Nam Xuân Lạc.

Ban quản lý Khu bảo tồn loài – sinh cảnh Nam Xuân Lạc Là tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên, phòng cháy, chữa cháy rừng và thực thi pháp luật bảo vệ & phát triển rừng trên toàn bộ diện tích rừng và đất rừng được nhà nước giao;

Trụ sở chính: thôn Bản Nhượng, xã Bản Thi, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn

Số điện thoại: 0977.895.666; Email: kbtnamxuanlaced@gmail.com

II. Vị trí, diện tích, ranh giới khu vực cho thuê môi trường rừng:

* Đề án được duyệt gồm 04 điểm và 09 tuyến có tiềm năng phát triển Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu Bảo tồn loài-Sinh cảnh Nam Xuân Lạc, trong đó 04 Điểm và 01 Tuyến cho thuê môi trường rừng gồm:

2.1. Các điểm du lịch:

2.1.1 Điểm số 1: Điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Cầu Mực - Lũng Trang

- Vị trí: Thuộc phân khu Dịch vụ hành chính (gồm: Khoảnh 7 tiểu khu 257 xã Xuân Lạc; khoảnh 5,6 tiểu khu 264 và khoảnh 2, tiểu khu 261 xã Bản Thi), diện tích 13,3 ha và phân khu Phục hồi sinh thái (gồm: Khoảnh 3, 5, 6 tiểu khu 264 và khoảnh 2 tiểu khu 216 xã Bản Thi), diện tích 170,94 ha thuộc huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Tổng diện tích: 184,24 ha

- Các hạng mục đầu tư: Nhà đón tiếp, nhà nghỉ nhân viên, chuyên gia; dịch vụ ăn uống cafe-giải khát; cụm dịch vụ tổ chức hội nghị sự kiện, biểu diễn trong nhà; nhà lưu trú nghỉ dưỡng dạng cộng đồng; nhà nghỉ dưỡng cao cấp Bungalow; các căn nhà đan xen trong khoảng trống dưới tán rừng; nhà nhỏ mô hình Glamping; công trình bể bơi, dịch vụ tổng hợp; công trình vui chơi hoạt động ngoài trời; công trình giải trí, phim trường, check in; công trình chăm sóc sức khỏe, trị liệu, chữa lành phục vụ thiền định, Yoga; công trình hạ tầng kỹ thuật, hỗ trợ cứu hộ, trạm bảo vệ cứu nạn, y tế, phòng cháy chữa cháy, trạm xe điện, bãi đỗ xe; nâng cấp, cải tạo đường giao thông kết nối từ Trạm kiểm lâm Bình Trai lên cửa hầm vào ngã 3 Cầu Mực; nâng cấp, cải tạo đường mòn cũ nối khu vực Cầu Mực - Lũng Trang; công trình lắp đặt thiết bị truy cập thoại và internet...

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2030.

2.1.2. Điểm số 2: Điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Lũng Lỳ

- Vị trí: Thuộc phân khu Dịch vụ hành chính tại khoảnh 7 tiểu khu 257 xã Xuân Lạc, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Diện tích: 7,13 ha

- Các hạng mục đầu tư: Nhà đón tiếp, nhà nghỉ nhân viên, chuyên gia; dịch vụ ăn uống - giải khát; nhà lắp ghép Bungalow lưu trú nghỉ dưỡng dài ngày; công trình bể bơi, dịch vụ tổng hợp; công trình kỹ thuật, cứu hộ, dịch vụ hỗ trợ; bãi tạm đỗ xe điện và mặt đường giao thông nội bộ; công trình lắp đặt thiết bị truy cập thoại và internet; khu vực văn cảnh, chụp ảnh để check in gồm có: Cầu gỗ, tổ chim, dây đu, võng, cầu treo, bàn ghế thân thiện với môi trường...

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 - 2030.

2.1.3. Điểm số 3: Điểm du lịch sinh thái Bản Thi 1

- Vị trí: Thuộc phân khu Phục hồi sinh thái tại khoảnh 6, 7 tiểu khu 261, xã Bản Thi, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Diện tích: 170,7 ha.

- Các hạng mục đầu tư: Khu cắm trại, đường dạo nội khu; xây dựng đường mòn kết nối các khu đất trống xây dựng công trình phục vụ giao thông nội khu thành tuyến đạp xe, đi bộ trong rừng; lầu quan sát cảnh quan, trạm dừng chân (khép kín); hệ thống thu gom rác thải...

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 – 2030.

2.1.4. Điểm số 4: Điểm du lịch sinh thái Bản Thi 2:

- Vị trí: Thuộc phân khu Phục hồi sinh thái tại khoảnh 3, 7 tiểu khu 261, xã Bản Thi, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Diện tích: 135,7 ha.

- Các hạng mục đầu tư: Khu cắm trại, đường dạo nội khu; xây dựng đường mòn kết nối các khu đất trống xây dựng công trình phục vụ giao thông nội khu thành tuyến đạp xe, đi bộ trong rừng; lầu quan sát cảnh quan, trạm dừng chân (khép kín); hệ thống thu gom rác thải...

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 – 2030.

2.2. Các Tuyến du lịch:

2.2.1. Tuyến số 8: Tuyến du lịch Phja Khao - Bản Thi

-Vị trí, quy mô: 2,8 km thuộc phân khu Phục hồi sinh thái.

- Loại hình du lịch trên tuyến: Du lịch sinh thái, du lịch khám phá - trải nghiệm thiên nhiên, du lịch nghỉ dưỡng - vui chơi giải trí.

- Các hạng mục đầu tư: Cải tạo mặt đường kè đá; trạm dừng chân, giải khát, sạc điện thoại; trạm bảo vệ; hệ thống thùng rác thu gom rác thải; một số bảng biển chỉ dẫn thông tin du lịch; nhà vệ sinh sinh thái; tu bổ, nâng cấp tuyến đường mòn điểm checkin, ngắm cảnh.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2024 – 2030

III. Tóm Tắt Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu Bảo tồn loài-Sinh cảnh Nam Xuân Lạc:

Bảo tồn, phát huy các giá trị cảnh quan thiên nhiên; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế về đa dạng sinh học, danh lam thắng cảnh, gắn với bản sắc văn hóa dân tộc để phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí; thông qua phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí góp phần tuyên truyền, giáo dục cho người dân địa phương và du khách về các giá trị tự nhiên, văn hóa, di tích lịch sử của khu rừng, từ đó nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường, bảo tồn văn hóa, văn hóa cộng đồng địa phương; tạo việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân địa phương; làm cơ sở để kêu gọi, thu hút đầu tư phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại khu rừng của BQL Khu bảo tồn loài-sinh cảnh Nam Xuân Lạc đảm bảo phù hợp các quy định của pháp luật.

VI. Mục tiêu của việc mời gọi cho thuê môi trường rừng:

- Mục tiêu hàng đầu là hợp tác cùng doanh nghiệp giữ rừng, phát triển rừng, bảo tồn, phát huy các giá trị cảnh quan thiên nhiên, thực hiện trồng rừng và bảo tồn

và phát triển các giống cây quý của địa phương, các loại thảo dược, áp dụng khoa học công nghệ nhằm mang lại giá trị kinh tế và đa dạng sinh học, phát triển hệ sinh thái rừng. Vì vậy, các doanh nghiệp tham gia cần đặt yếu tố này lên hàng đầu khi hợp tác với BQL Khu bảo tồn loài-sinh cảnh Nam Xuân Lạc.

- Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế về đa dạng hệ sinh thái rừng, danh lam thắng cảnh, cảnh quan, môi trường, gắn với bản sắc văn hóa các dân tộc để phát triển du lịch sinh thái; tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống của nhân dân, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và góp phần giảm nghèo bền vững cho nhân dân địa phương bằng cam kết sử dụng lao động địa phương, nông sản địa phương...

- Nhà nước không mất quyền quản lý rừng, quản lý đất đai; BQL Khu bảo tồn loài-sinh cảnh Nam Xuân Lạc không mất quyền quản lý, tuần tra bảo vệ và phát triển rừng. Vì vậy, khi triển khai dự án du lịch, các đường mòn lối mở, các tuyến du lịch có thể được BQL Khu bảo tồn loài-sinh cảnh Nam Xuân Lạc sử dụng trong công tác tuần tra bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy, kết hợp các tuyến ống dẫn nước để dễ dàng kết hợp lắp hệ thống phòng cháy rừng.

- Tăng nguồn thu vào ngân sách nhà nước, nâng cao các nguồn thu nhập cho BQL Khu bảo tồn loài-sinh cảnh Nam Xuân Lạc và cộng đồng người dân địa phương, góp phần phát triển bền vững Khu bảo tồn loài-sinh cảnh Nam Xuân Lạc nói riêng, sự phát triển chung của huyện Chợ Đồn và tỉnh Bắc Kạn về kinh tế, an ninh, xã hội. Mục tiêu tăng nguồn thu không làm mâu thuẫn với các mục tiêu ở trên.

V. Yêu cầu đối với nhà đầu tư tham gia thuê môi trường rừng:

Yêu cầu chung đối với các đơn vị tham gia:

Tổ chức, cá nhân tham gia cần có năng lực về du lịch và nông lâm nghiệp, cam kết gắn bó với du lịch rừng bền vững và đáp ứng các điều kiện sau:

- Có giấy phép đăng ký, hoạt động ngành nghề kinh doanh về du lịch và nông lâm nghiệp được cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Tổ chức, cá nhân có vốn điều lệ tối thiểu tương ứng với mức quy định dự kiến Tổng mức đầu tư của từng Điểm, Tuyến dự kiến tham gia thuê môi trường rừng. Vốn tối thiểu Tổ chức, cá nhân tham gia phải lớn hơn 20% (hai mươi phần trăm) giá trị Tổng mức đầu tư dự kiến của Điểm và Tuyến DLST đã nêu trong Đề án DLST được phê duyệt.

- Tổ chức, cá nhân cần đảm bảo điều kiện là đã hoạt động và có doanh thu về du lịch lũy hành (chứng minh bằng Hợp đồng và hóa đơn năm gần nhất).

- Có văn bản cam kết thời gian cụ thể về hoàn thành thủ tục hồ sơ dự án theo quy định của Pháp luật và nội dung Đề án được phê duyệt để sớm triển khai, đi vào hoạt động và có nguồn thu.

- Có văn bản cam kết cùng BQL Khu bảo tồn loài-sinh cảnh Nam Xuân Lạc điều tra thống kê tài nguyên rừng trên diện tích cho thuê trước khi ký hợp đồng cho thuê môi trường rừng, để làm căn cứ cho thuê và giám sát, đánh giá việc thực hiện hợp đồng.

- Xây dựng phương án tổ chức kinh doanh phù hợp với Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu Bảo tồn loài-Sinh cảnh Nam Xuân Lạc được phê duyệt.

- Xây dựng phương án tài chính, dự kiến các nguồn doanh thu đối với từng dự án tham gia, Xác định giá đề xuất thuê môi trường rừng không thấp hơn 1% tổng doanh thu thực hiện hàng năm của bên thuê môi trường rừng. Giá cho thuê môi trường rừng trong hồ sơ đăng ký của các tổ chức, cá nhân được tính theo tỷ lệ phần trăm doanh thu và cần liệt kê các doanh thu dự kiến cụ thể về dự án để Chủ rừng đánh giá và theo dõi, làm cơ sở để thỏa thuận trong hợp đồng thuê môi trường rừng.

- Xây dựng phương án xử lý tài sản đầu tư vào dự án thuê môi trường rừng sau khi hết thời hạn hợp đồng hoặc chấm dứt hợp đồng.

- Có văn bản cam kết về việc: Trong khu vực cho thuê môi trường rừng có những diện tích người dân địa phương đang sản xuất lâu năm từ trước thì Tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện đề án Du lịch sinh thái có trách nhiệm thỏa thuận với hộ gia đình.

- Có văn bản gửi tới BQL về việc phối hợp hướng dẫn đi khảo sát thực địa tại khu vực đăng ký tham gia để có số liệu khảo sát bằng hình ảnh khu vực cụ thể kèm ngày tháng, vị trí tọa độ thực tế khảo sát đưa vào hồ sơ ý tưởng báo cáo Phác thảo định hướng cho công tác xây dựng đề án chi tiết Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của từng Điểm, Tuyến tham gia đề xuất.

- Tổ chức, cá nhân phải là người có đủ năng lực hành vi dân sự, thẩm quyền làm việc trực tiếp với BQL Khu Bảo tồn loài - sinh cảnh Nam Xuân Lạc để làm việc và nhận tài liệu liên quan.

VI. Hồ sơ tham gia bao gồm:

Hồ sơ được lập thành 03 (ba) bộ đóng gói kín, đóng dấu niêm phong và được nộp trực tiếp tại BQL Khu Bảo tồn loài - sinh cảnh Nam Xuân Lạc. BQL Khu Bảo tồn loài - sinh cảnh Nam Xuân Lạc sẽ xác nhận 03 (ba) bộ, bàn giao lại cho Tổ chức, Cá nhân 01 (một) bộ, giữ lại 02 (hai) bộ để bóc kiểm tra 01 (một) bộ và lưu 01 (một) bộ nguyên trạng (*sau thời gian thông báo kết quả 15 ngày hoàn trả lại cho Tổ chức, cá nhân*). Trong mỗi bộ hồ sơ đủ thành phần như sau:

- Các hồ sơ đáp ứng mục V ở trên kèm danh sách mục lục các hồ sơ. Riêng báo cáo Phác thảo định hướng cho công tác xây dựng đề án chi tiết Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí của từng Điểm, Tuyến (có thể làm như Báo cáo Tiền khả thi) cần kèm ảnh chụp hiện trạng cần in, ghi rõ ngày chụp, vị trí chụp kèm theo đĩa CD để đảm bảo kiểm tra được ngày khảo sát, tránh việc lấy thông tin trên mạng mà không đi khảo sát thực tế.

- Đơn đăng ký tham gia thuê môi trường rừng để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng (*do BQL phát hành*).

- Hồ sơ năng lực, gồm:

+ Đối với Tổ chức, doanh nghiệp: Bản thông tin giới thiệu về hoạt động và năng lực tổ chức; Báo cáo tài chính gần nhất (Tổ chức tự chịu trách nhiệm về báo cáo tài chính của mình); Điều lệ của tổ chức, doanh nghiệp (nếu là doanh nghiệp).

+ Đối với Cá nhân: Bản thông tin giới thiệu về hoạt động và năng lực của cá nhân; Cá nhân tự kê khai tài chính và tự chịu trách nhiệm về số liệu kê khai tài chính của mình.

- Giải pháp quy hoạch tổng thể: Bao gồm bản vẽ và thuyết minh ý tưởng quy hoạch dựa theo thông tin đề án đã duyệt.

- Ý tưởng sơ bộ đầu tư và khai thác kinh doanh: Báo cáo tiền khả thi, bảng kế hoạch, tiến độ thực hiện dự án, tiến độ thực hiện việc trồng rừng và được liệu dưới tán rừng (nếu có).

VII. Các quy định khác:

Mỗi Tổ chức, cá nhân nghiên cứu chỉ được đăng ký tham gia không quá 02 Điểm và 01 tuyến du lịch.

Bản đồ Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Khu Bảo tồn loài-Sinh cảnh Nam Xuân Lạc được công bố công khai tại Ban quản lý Khu Bảo tồn loài - Sinh cảnh Nam Xuân Lạc.

VIII. Thời gian và nơi tiếp nhận hồ sơ tham gia:

- **Thời gian nhận hồ sơ:** 30 ngày, kể từ ngày 29/05/2024 đến hết ngày 27/6/2024 (kể cả ngày nghỉ, ngày lễ).

- **Nơi tiếp nhận hồ sơ:** Ban quản lý Khu bảo tồn loài - sinh cảnh Nam Xuân Lạc.

+ Địa chỉ: thôn Bản Nhượng, xã Bản Thi, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn

+ Số ĐT liên hệ: 0977.895.666

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Sở NN&PTNT;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Đăng lên website Sở NN;
- Đăng báo công khai;
- Lưu: VT,HS.

GIÁM ĐỐC

Lường Quốc Hải